Thứ Ba, Ngày 8 Tháng 4 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Kiếm củi ba năm, thiêu một giờ

▶Thị trường tiếp tục có phiên giao dịch nằm sàn trong phiên giao dịch đầu tiên sau kỳ nghỉ lễ. Trái ngược với bối cảnh hồi phục của thị trường châu Á, VN-Index rơi mạnh kể từ phiên ATO và duy trì lực bán áp đảo trong toàn bộ thời gian giao dịch. Thanh khoản toàn thị trường sụt giảm và khối ngoại tiếp tục đà bán ròng là những điểm nhấn của phiên hôm nay.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 77.8 điểm (-6.43%), đạt 1,132.79 điểm; HNX-Index giảm 15.93 điểm (-7.34%), đạt 201.04 điểm. Thanh khoản thị trường chạm mốc 27.64 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng hơn 1.3 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 1,723 tỷ đồng trên HOSE, tập trung nhiều nhất ở MBB, VHM và FPT.

▶ STG (+6.69%), SVI (+6.92%), CLC (+0.95%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ thị trường. Ở chiều ngược lại, VCB (-7.00%), BID (-6.94%), CTG (-6.98%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** Thị trường tiếp tục ghi nhận một phiên điều chỉnh mạnh từ đầu phiên và lùi về quanh ngưỡng 1,130 và đánh mất các mốc hỗ trợ quan trọng. Tâm lí nhà đầu tư tiếp tục bi quan và thị trường chưa có dấu hiệu ngừng đà giảm. Xu hướng tăng ngắn hạn cũng đã bị vi phạm. Trong bối cảnh xu hướng tăng bị phá vỡ, thị trường sẽ cần nhiều thời gian để thiết lập lại xu hướng, điều này đòi hỏi chỉ số cần vùng cân bằng với dòng tiền quay trở lại.

Chiến lược: Nhà đầu tư không nên vội bắt đáy khi chỉ số có thể giảm tiếp. Cần chờ đợi thị trường xây dựng nền giá ít nhất 2-3 phiên. Với các mã cổ phiếu vi phạm ngưỡng cutloss giao dịch ngắn hạn, nhà đầu tư nên bán ra để bảo vệ tài khoản.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,133	-6.4	-14.6	-9.4	13.5	1.6	5,062,042
VN30 Index	1,198	-6.5	-13.8	-4.6	10.5	1.5	3,582,276
VN Midcap	1,631	-6.5	-18.7	-12.9	16.1	1.3	900,410
VN Smallcap	1,234	-6.3	-18.2	-16.0	16.5	0.9	249,329
HNX Index	201	-7.3	-15.7	-15.6	20.7	1.1	301,378
UpCom	85	-7.3	-14.7	-6.7	13.4	1.8	1,354,347

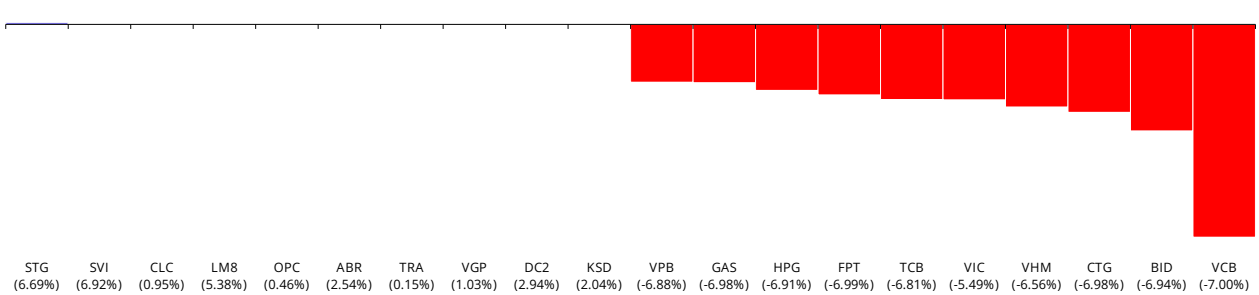
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-6.9	-22.2	-21.5	0.9	21.1	2.7	102,065
Bảo hiểm	-6.4	-22.5	-16.2	-0.1	13.0	1.3	42,873
Bất động sản	-6.1	-2.3	5.5	-7.5	14.3	1.1	721,662
CNTT	-7.0	-25.6	-30.4	5.8	19.9	4.2	168,793
Dầu khí	-6.8	-22.8	-15.1	-20.5	18.1	2.0	52,197
Dịch vụ tài chính	-6.9	-15.2	-7.4	-14.9	16.9	1.3	178,738
Tiện ích	-6.0	-15.2	-14.9	-20.7	16.3	1.6	246,278
Du lịch và Giải trí	-5.8	-11.3	-14.0	8.9	11.3	8.6	111,782
Hàng & DV CN	-5.9	-15.0	-11.2	-10.5	11.7	1.4	129,463
Hàng CN & Gia dụng	-6.7	-24.5	-26.8	-24.7	10.6	1.4	45,247
Hóa chất	-6.9	-23.7	-19.4	-21.4	16.7	1.6	186,576
Ngân hàng	-6.7	-13.8	-7.8	-4.9	8.1	1.4	1,955,867
Ô tô và phụ tùng	-6.0	-11.0	-9.1	-16.7	17.0	1.0	13,266
Tài nguyên Cơ bản	-6.7	-18.6	-16.3	-18.5	14.1	1.1	185,578
Th.phẩm & Đồ uống	-5.8	-15.5	-15.9	-16.0	16.9	2.1	365,390
Truyền thông	-6.3	-27.6	-14.3	49.7	16.2	1.3	2,521
Xây dựng và Vật liệu	-6.0	-16.3	-10.1	-14.9	14.9	1.2	114,750
Y tế	-4.3	-14.7	-16.5	-8.7	15.7	1.8	33,820

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	103	0.0	-1.0	-0.6	-5.4	-4.8	-0.9
USD/JPY	147	-0.4	-1.5	0.0	-7.0	-6.3	-3.0
USD/CNY	7	0.2	0.9	1.1	0.1	0.5	1.5
KRW/USD	1,481	0.6	0.6	1.8	1.4	0.6	9.4
EUR/USD	1	0.0	-1.1	-0.7	-5.5	-5.2	-0.5
USD/VND	26,002	0.8	1.5	1.9	2.5	2.0	4.1
Dầu Thô	61	0.0	-14.8	-9.5	-17.3	-15.4	-29.8
Xăng	237	17.4	3.0	12.4	17.9	18.4	-13.7
Khí đốt	4	-0.3	-7.8	-17.2	-0.2	0.3	97.6
Than	98	0.5	-5.3	-5.6	-17.6	-22.2	-24.5
Vàng	2,996	0.4	-3.8	3.7	12.6	14.2	28.1
Thép cuộn	3,324	-1.8	-1.4	-2.3	-1.7	-4.2	-10.7

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ nhi.ntt@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. KDH – Bất động sản: HĐQT Khang Điền thông qua việc phát hành văn bản cam kết sẽ thanh toán toàn bộ nghĩa vụ nợ đến hạn, đối với khoản vay 1,250 tỷ đồng của Công ty Khang Phúc tại Ngân hàng VietinBank chi nhánh TP Hà Nội.

2. MST – Xây dựng: Kết thúc năm tài chính 2024, Đầu tư MST ghi nhận lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đạt hơn 17.1 tỷ đồng, giảm mạnh 74.9% so với năm 2023.

3. DC4 – Bất động sản: Ông Lê Đình Thắng- Chủ tịch HĐQT DIC Holdings vừa đăng ký mua vào 1 triệu cổ phiếu DC4 nhằm mục đích tăng tỷ lệ sở hữu. Nếu giao dịch thành công, số lượng cổ phần DC4 do ông Thắng sở hữu sẽ tăng lên 12.44%.

4. NTL – Bất động sản: Ông Lê Minh Tuân - Chủ tịch HĐQT Lideco vừa đăng ký bán ra 2 triệu cp NTL trong tổng số hơn 4 triệu cp, tương đương 3.32% vốn điều lệ tại NTL nhằm giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân.

5. TIS – Nguyên vật liệu: Đến cuối 2024, Gang thép Thái Nguyên bị mất cân đối vốn 3,080 tỉ đồng, chủ yếu do sử dụng nguồn vốn ngắn hạn để trả gốc và lãi vay cho dự án giai đoạn 2. Ban kiểm soát công ty này đã khẩn thiết đề nghị cổ đông lớn hỗ trợ tài chính.

6. FPT – Công nghệ: Theo thông tin trên chuyên trang nội bộ của Tập đoàn FPT, Cố vấn Chủ tịch HĐQT FPT, nguyên TGĐ FPT Nhật Bản Ogawa Takeo đã từ trần lúc 4 giờ 35 phút sáng, ngày 2 tháng 4 năm 2025 (thứ Tư), hưởng thọ 86 tuổi.

7. DIG – Bất động sản: MBS dự kiến bán giải chấp hơn 1.2 triệu cổ phiếu DIG của Chủ tịch HĐQT DIC Corp Nguyễn Hùng Cường. Bên cạnh đó, em gái và mẹ ông Cường dự kiến bị bán giải chấp 837,400 và 409,600 cổ phiếu DIG.

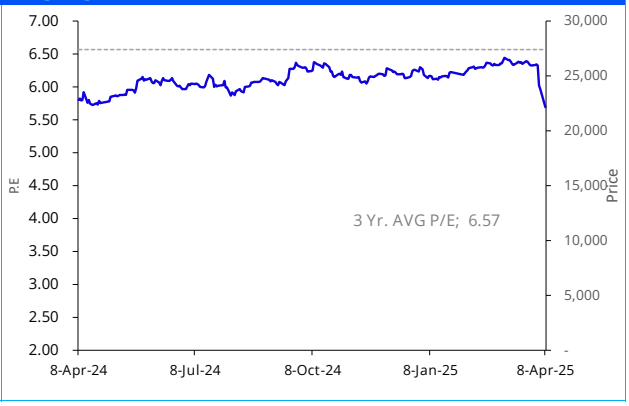
8. PGI – Bảo hiểm: PJICO đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 306 tỷ đồng, tăng trưởng 5% so với năm 2024; tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền 12%/vốn điều lệ, bằng mức chia năm 2024.

9. VAF – Phân bón: Năm 2025, Phân lân Văn Điển đặt mục tiêu tăng trưởng nhẹ với doanh thu dự kiến đạt 1,259 tỷ đồng, trong khi lợi nhuận trước thuế ước khoảng 60 tỷ đồng, giảm 21% so với cùng kỳ.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Á Châu - ACB

ACB – Ngân hàng: ACB đã khiến giới đầu tư không khỏi bất ngờ khi thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025 với loạt con số táo bạo. Trong đó, nổi bật là mục tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 23,000 tỷ đồng – tăng 9.5% so với thực hiện năm 2024.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	4/7/2025	4/8/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	38.2	617	559	404	
2	Công nghệ Thông tin	23.9	2,450	1,751	1,413	
3	Y tế	21.8	85	89	73	
4	Ngân hàng	5.9	12,495	8,772	8,280	
5	Du lịch và Giải trí	-3.9	335	194	202	
6	Thực phẩm và đồ uống	-4.0	2,692	1,811	1,887	
7	Xây dựng và Vật liệu	-9.0	1,534	982	1,079	
8	Bảo hiểm	-12.7	128	58	66	
9	Bán lẻ	-20.0	1,788	745	932	
10	Bất động sản	-22.0	5,533	3,164	4,058	
11	Dầu khí	-26.8	839	288	393	
12	Hàng cá nhân & Gia dụng	-27.1	343	155	213	
13	Tài nguyên Cơ bản	-27.8	2,491	1,113	1,542	
14	Hóa chất	-30.5	1,128	535	770	
15	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-41.3	1,395	732	1,247	
16	Dịch vụ tài chính	-42.7	5,904	2,040	3,560	
17	Ô tô và phụ tùng	-52.5	182	58	123	

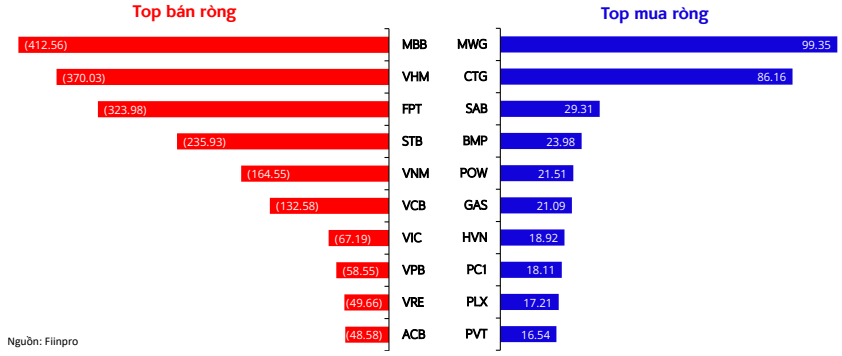
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
ACB	ACB	Ngân hàng	22,150	-6.9	-14.8	-14.1	516	975.6	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	23,950	-6.8	-12.9	-2.8	200	805.5	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	47,000	-6.6	-8.4	17.5	58	1,020.4	
VIC	VinGroup	Bất động sản	55,100	-5.5	-5.0	35.9	66	649.8	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	17,500	-6.9	-8.6	2.0	102	365.2	
HDB	HDBank	Ngân hàng	19,350	-7.0	-12.4	-24.1	81	337.7	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	17,400	-7.0	-12.3	-11.7	53	190.2	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	26,450	-6.9	-8.5	-7.7	99	97.1	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	23,600	-6.9	-20.7	-15.0	14	206.8	
NVL	Novaland	Bất động sản	8,470	-6.9	-17.8	-17.4	9	167.5	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	31,200	-5.3	-6.2	-0.2	8	119.3	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	45,350	-7.0	-11.8	-1.4	5	31.9	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	25,450	-6.9	-16.8	-11.9	(7)	237.5	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	16,150	-6.9	-16.5	-22.0	(76)	36.3	
SHB	SHB	Ngân hàng	11,250	-6.6	-9.6	21.8	(19)	780.6	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	45,350.0	-7.0	-11.8	-1.4	4.3	50.90	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	26,450.0	-6.9	-8.5	-7.7	4.9	29.95	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	10,650.0	-6.6	-10.9	9.5	8.4	10.20	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	9,680.0	-6.9	-17.6	-22.6	1.0	12.90	
TLD	ĐT XD và PT Đô thị Thăng Long	Bất động sản	5,500.0	-5.0	-12.4	-7.3	-0.9	6.16	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	16,150.0	-6.9	-16.5	-22.0	-1.9	20.00	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	17,400.0	-7.0	-12.3	-11.7	-2.1	19.95	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	31,200.0	-5.3	-6.2	-0.2	-2.8	34.15	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	44,650.0	-7.0	-17.3	-22.5	-3.3	55.80	
IMP	IMEXPHARM	Y tế	38,750.0	-7.0	-13.0	-17.6	-4.4	48.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
4/8/2025	2,612.8	4,342.2	-1,729.4
4/4/2025	4,340.8	7,103.0	-2,762.2
4/3/2025	2,048.8	5,737.9	-3,689.1
4/2/2025	1,966.3	2,675.9	-709.6
4/1/2025	1,882.9	2,323.3	-440.5
3/31/2025	1,696.8	2,975.6	-1,278.8
3/28/2025	1,660.1	2,064.4	-404.3
3/27/2025	1,379.4	1,442.7	-63.2
3/26/2025	1,290.3	1,804.0	-513.7
3/25/2025	1,750.3	2,152.5	-402.2
3/24/2025	1,616.3	2,336.6	-720.3
3/21/2025	2,714.6	3,664.2	-949.6
3/20/2025	1,904.5	3,312.8	-1,408.4
3/19/2025	2,327.6	3,733.2	-1,405.6
3/18/2025	1,864.4	2,299.2	-434.8
3/17/2025	1,943.8	1,738.6	205.2

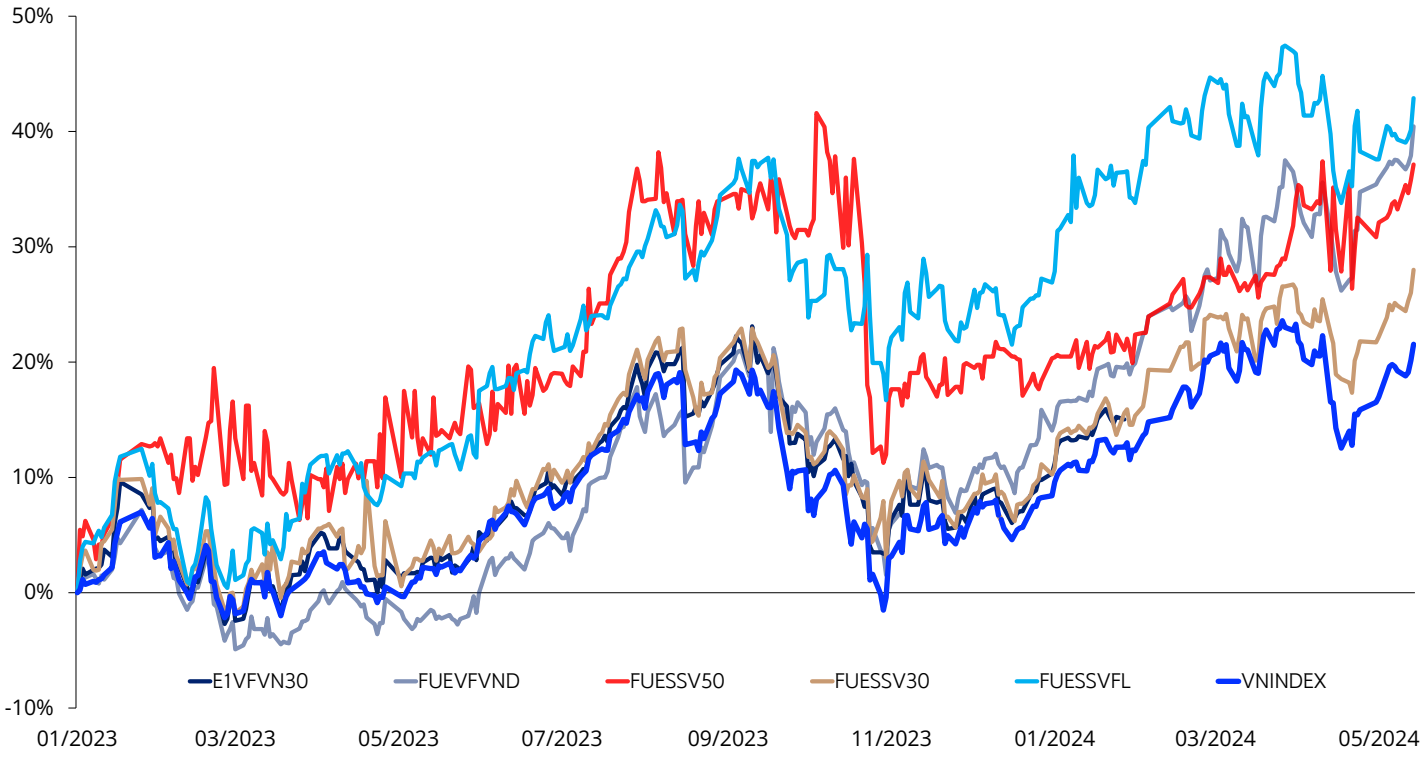
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	20,770	-7.0%	-14.0%	-11.5%	1,308,600	27.5	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,000	-4.8%	-13.0%	-10.4%	25,900	0.5	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,160	-7.0%	-14.1%	-8.8%	210,200	4.3	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	27,050	-7.0%	-19.0%	-19.3%	842,500	22.9	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	16,700	-1.8%	-9.7%	-6.8%	432,200	7.1	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,090	-7.0%	-5.9%	-3.7%	37,000	0.6	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	14,300	-7.0%	-14.3%	-12.2%	53,400	0.8	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	9,000	6.5%	-2.1%	5.9%	500	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,100	-5.5%	-11.8%	-9.7%	96,900	0.8	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,200	-0.9%	-10.4%	-6.7%	51,600	0.5	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,370	-3.6%	-11.9%	-5.6%	25,300	0.3	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	11,300	-6.9%	-20.5%	-20.2%	35,200	0.4	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	10,940	-0.5%	-5.7%	-7.4%	4,100	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	10,040	n.a	-20.2%	-20.1%	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	9,400	0.0%	-7.8%	-2.1%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	212.6	(316,168)	(910,044)	-4.2	15.5	1.0	1.91	1.6	10.3	60.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	4.7	-	-	-4.3	23.1	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	16.2	(37,282)	(58,813)	-1.7	20.5	1.0	2.40	1.3	7.9	82.4
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	415.2	(193,216)	(475,870)	-9.4	17.8	1.0	2.13	1.8	11.4	80.9
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	-2.1	15.4	0.9	1.62	1.6	11.3	45.8
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.3	-	-	4.0	18.6	0.8	1.91	1.5	9.7	61.2
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	28.7	-	58,259	-4.0	16.7	1.0	1.90	1.7	10.9	66.2
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	22.8	50.5	0.9	1.78	1.6	11.5	48.6
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	67.2	19,343	46,075	-1.7	19.7	0.9	1.88	1.7	10.6	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	12.7	(5,628)	(17,681)	-3.5	20.2	0.9	1.39	1.4	14.9	38.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.7	(12,812)	(12,812)	5.1	22.3	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	10.8	(20,637)	(20,637)	-10.2	19.3	1.0	2.09	1.8	11.6	82.0
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-11.9	27.2	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.5	n.a	n.a	n.a	n.a	1.0	2.09	1.8	11.6	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities